

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 122/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 25/7/2023

V/v Kiện xin ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Tùng Mận
2. Bà Nguyễn Thị Bạ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hồ Thị Vi là Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Tinh – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 148/2023/TLST-HNGĐ ngày 3 tháng 3 năm 2023 về việc “Kiện xin ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2023/QĐXX-ST ngày 09/6/2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 111/2023/QĐ-HNGĐ ngày 29/6/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Thanh T, sinh năm 1993 (đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: 129/55 LHP, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: 129/55 LHP, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn chị Trần Thị Thanh T trình bày:

Tôi và anh Nguyễn Minh H tự nguyện tìm hiểu yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và ngày 24/02/2014.

Trong quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn. Nguyên nhân là vợ chồng bất đồng quan điểm, không hòa hợp, vợ chồng có xảy ra cãi vã với nhau, anh Hải có đánh đập tôi. Cuộc

sống gia đình không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Vợ chồng đã cố gắng hàn gắn nhưng không được. Nên tôi có nguyện vọng được ly hôn với anh Nguyễn Minh H.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Ngọc H1, sinh ngày 23/6/2014

Hiện nay cháu Nguyễn Thị Ngọc H1 đang ở với anh H nên tôi đồng ý giao con cho anh Hải trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Minh H cố tình lẩn tránh, không hợp tác với Tòa án để giải quyết vụ án, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt và niêm yết các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Minh H theo đúng trình tự tố tụng dân sự, nhưng anh Nguyễn Minh H đều vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân TP Buôn Ma Thuột phát biểu như sau:

Về tố tụng: Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ của vụ án từ khi thụ lý đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán đã giải quyết đúng trình tự của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa HĐXX và nguyên đơn đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn và nhân gia đình, Điều 27 nghị quyết của UBTWQH số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí lệ phí Tòa án.

Đề nghị HĐXX, Chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn của chị Trần Thị Thanh T. chị Trần Thị Thanh T được ly hôn anh Nguyễn Minh H.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Ngọc H1, sinh ngày 23/6/2014 cho anh Nguyễn Minh H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án “Kiện tranh chấp hôn nhân và gia đình” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP Buôn Ma Thuột theo quy định tại Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thanh T và anh Nguyễn Minh H tự nguyện tìm hiểu yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và ngày 24/02/2014. Vì vậy đây là hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Quá trình điều tra chị Trần Thị Thanh T xác định quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là vợ chồng thường xuyên cãi nhau vì bất đồng quan điểm sống, vợ chồng đã cố gắng hàn gắn nhưng không thành. Nay cuộc sống gia đình không hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng càng ngày càng trầm trọng, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân nên đã sống ly thân nhau. Do đó đề nghị Tòa án cho ly hôn với anh Nguyễn Minh H.

Qua kết quả xác minh tại địa phương cho biết vợ chồng chị Trần Thị Thanh T và anh Nguyễn Minh H có xảy ra mâu thuẫn, hiện nay không còn chung sống với nhau, nay chị Trần Thị Thanh T xin được ly hôn với anh Nguyễn Minh H, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tình cảm vợ chồng chị Trần Thị Thanh T và anh Nguyễn Minh H không còn nữa, không còn thương yêu chăm sóc lẫn nhau đã sống ly thân, nguyện vọng của chị Trần Thị Thanh T xin ly hôn anh Nguyễn Minh H là phù hợp theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình do đó cần được chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Chị Trần Thị Thanh T và anh Nguyễn Minh H có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Ngọc H1, sinh ngày 23/6/2014 hiện nay do anh Nguyễn Minh H nuôi dưỡng, do vậy cần chấp nhận nguyện vọng của chị Trần Thị Thanh T tiếp tục giao cháu Nguyễn Thị Ngọc H1 cho anh Nguyễn Minh H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu nên không xem xét

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

[3] Về án phí: Chị Trần Thị Thanh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 nghị quyết của UBTVQH số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trần Thị Thanh T. Chị Trần Thị Thanh T được ly hôn anh Nguyễn Minh H.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Ngọc H1, sinh ngày 23/6/2014 cho anh Nguyễn Minh H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành. Chị Trần Thị Thanh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về án phí: Chị Trần Thị Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí LHST, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số

AA/2021/0019967 ngày 27/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Buôn Ma Thuột

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. BMT;
- UBND P. Ea Tam, Tp. BMT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Viết Kiên